

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST
Ngày: 23-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Kiều Thu

- Bà Lưu Thị Thôi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:
Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 284/2024/HSST ngày 22 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Trung H, Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/7/2004 tại Bình Thuận; Nơi cư trú và chỗ ở: Khu phố A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị B; Cùng trú tại: Khu phố A, phường Đ, thành phố P. Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 thuộc thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Bà Nguyễn Thúy L, sinh 1966. Địa chỉ: Khu phố G, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1985. Địa chỉ: khu phố H phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/8/2022, Võ Trung H (sinh ngày 19/7/2004) rủ Mai Văn M (sinh ngày 18/10/2007, cùng trú tại khu phố H, phường Đ, thành phố P) đi tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. H điều khiển xe mô tô biển số 86B2-146.35 chở M đi đến khu vực bãi đất trống trong khu O, khu phố H, phường P, thành phố P thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển số 86C1-254.99 của bà Nguyễn Thúy L (sinh năm 1966, trú tại khu phố G, phường P, thành phố P) đang dựng trên vỉa hè, không có người trông coi. H ngồi trên xe mô tô 86B2-146.35 cách đó khoảng 10 mét để canh giới, còn M lén lút tiếp cận chiếc xe mô tô 86C1-254.99, thấy xe không khóa cổ, M dắt xe mô tô 86C1-254.99 đến chỗ H đang đứng chờ rồi ngồi lên xe để H điều khiển xe mô tô 86B2-146.35 dùng chân đẩy xe mô tô 86C1-254.99 về để trước phòng trọ của M ở khu phố E, phường P, thành phố P. H nói với M để xe mô tô ở đây để H đi tìm nơi bán xe lấy tiền chia nhau. Sau đó, H và M đi ra ngoài. Thấy M và H đem xe mô tô 86C1-254.99 về để trước phòng trọ, chị Nguyễn Thị L1 (sinh năm 1992, trú tại khu phố C, phường P, thành phố P) ở cùng khu nhà trọ với M nghi ngờ là tài sản trộm cắp nên đã gọi điện báo Công an phường P đến thu giữ chiếc xe mô tô trên. Phát hiện bị mất tài sản, bà L đã đến Công an phường P trình báo sự việc. Quá trình điều tra, H, M khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển số 86C1-254.99, do chị Nguyễn Thị L1 giao nộp. Mẫu số 144/HSTheo QĐ số 15 ngày 09Tháng 01 năm 2018 2 - 01 chiếc xe mô tô hiệu Attila biển số 86B2-146.35, thu giữ của Võ Trung H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 110/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2023,Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P kết luận: Xe mô tô hiệu Airblade, biển số 86C1-254.99, số máy JF46E4102317, số khung RLHJF4607DY545900 trị giá 11.666.667 đồng (bút lục số 58).

Xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 86C1-254.99 cho bà Nguyễn Thúy L, bị hại không yêu cầu H bồi thường gì về dân sự .

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2-146.35, do chị Nguyễn Hoàng Hải Y (sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đứng tên chủ sở hữu. Chị Y đã bán chiếc xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1985, trú tại khu phố H, phường P, thành phố P, là mẹ của Võ Trung H). Ngày 07/8/2022, H tự

ý lấy xe mô tô biển số 86B2-146.35 đi làm phương tiện trộm cắp tài sản thì bà Ba không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 86B2-146.35 cho bà B.

Bản cáo trạng số 205/CT/VKS ngày 08 tháng 11 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Võ Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Trung H về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Trung H mức án tù từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 86C1-254.99 cho bà Nguyễn Thúy L, bị hại không yêu cầu H bồi thường gì về dân sự .

Bị cáo Võ Trung H xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/8/2022, tại khu phố H, phường P, thành phố P, Võ Trung H đã cùng với Mai Văn M trộm cắp 01 chiếc xe mô tô hiệu Airblade biển số 86C1-254.99 trị giá 11.666.667 đồng của bà Nguyễn Thúy L.

Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Võ Trung H vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm

phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Trung H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Mai Văn M sinh ngày 18/10/2007, tại thời điểm Võ Trung H rủ M cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (ngày 07/8/2022), M có độ tuổi 14 tuổi 09 tháng 20 ngày nên H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Mai Văn M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra không khởi tố đối với M về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 86C1-254.99 cho bà Nguyễn Thúy L, bị hại không yêu cầu H bồi thường gì về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2-146.35, do chị Nguyễn Hoàng Hải Y (sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đứng tên chủ sở hữu. Chị Y đã bán chiếc xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1985, trú tại khu phố H, phường P, thành phố P, là mẹ của Võ Trung H). Ngày 07/8/2022, H tự ý lấy xe mô tô biển số 86B2-146.35 đi làm phương tiện trộm cắp tài sản thì bà Ba không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe mô tô biển số 86B2-146.35 cho bà B

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố:** Bị cáo Võ Trung H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*** Áp dụng:** khoản 1 điều 173; điểm i, s, khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

*** Xử phạt:** Bị cáo Võ Trung H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bà Nguyễn Thị Thúy 1 đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 86C1-254.99 . Bị hại không yêu cầu H bồi thường gì về dân sự

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Trung H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, (23/01/2024) người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Ngọc Dũng